

Số: /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai xây dựng mô hình “Xã hạt nhân về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” tại xã Tây Sơn

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 2629/QĐ-TTg ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển Chính phủ số;

Căn cứ Quyết định số 433/QĐ-TTg ngày 16 tháng 03 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi số các doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026 – 2030;

Căn cứ Quyết định số 1713/QĐ-BKHCN ngày 11 tháng 03 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành Khung kiến trúc công nghệ thông tin và truyền thông (ICT) phát triển đô thị thông minh quốc gia – Phiên bản 2.0;

Căn cứ Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của Tỉnh ủy Gia Lai về tiếp tục triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Quyết định số 3306/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Đề án Phát huy vai trò của đoàn viên, thanh niên trong chuyển đổi số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 – 2030;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai xây dựng mô hình “Xã hạt nhân về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” tại xã Tây Sơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tây Sơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Tỉnh đoàn;
- Công an tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Gia Lai;
- Đảng ủy, UBND các xã, phường;
- CVP, PVP VX;
- Lưu: VT, V9, PVHCC^(CDS).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KH-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

**Triển khai xây dựng mô hình “Xã hạt nhân về khoa học công nghệ,
đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” tại xã Tây Sơn**
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa chủ trương Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; nhiệm vụ Kế hoạch số 42-KH/TU ngày 12/02/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trên địa bàn tỉnh Gia Lai trong năm 2026; Quyết định số 3306/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành Đề án Phát huy vai trò của đoàn viên, thanh niên trong chuyển đổi số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 – 2030.

- Xác định xây dựng xã Tây Sơn trở thành “Xã hạt nhân về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” (sau đây gọi tắt là: Xã hạt nhân số) làm hình mẫu về chuyển đổi số cấp xã để làm cơ sở đánh giá hiệu quả của mô hình và nhân rộng trên phạm vi toàn tỉnh.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp về hạ tầng số, các nền tảng số thiết yếu, tạo lập dữ liệu dùng chung... dựa trên 05 trụ cột là chính đó là: chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, đổi mới sáng tạo, an toàn, an ninh thông tin để hình thành một hệ sinh thái về chuyển đổi số cấp xã.

- Xác định xã hạt nhân số phải lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm để phục vụ, các nhiệm vụ triển khai phải tạo nền tảng cốt lõi về chuyển đổi số cấp xã, tạo ra giá trị mới, thay đổi phương thức quản trị, chuyển đổi tư duy quản trị thủ công sang quản trị dựa trên dữ liệu, công nghệ, phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đáp ứng yêu cầu tăng trưởng hai con số.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai “Xã hạt nhân số” phải được thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, thần tốc, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, lãng phí.

- Gắn việc triển khai với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính và chuyển đổi số của địa phương; lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ, làm thước đo đánh giá hiệu quả. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong chỉ đạo, tổ

chức thực hiện.

- Bảo đảm huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, khuyến khích xã hội hóa, huy động sự tham gia của doanh nghiệp công nghệ, viễn thông.

- Thiết lập cơ chế theo dõi, đánh giá định kỳ; gắn kết quả thực hiện với công tác thi đua, khen thưởng.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt từ 98% trở lên.

2. Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải được số hóa đạt 100%

3. Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin dữ liệu số hóa đạt 95%

4. Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần đạt tối thiểu 95%

5. 100% hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết trước và đúng hẹn và không có phản ánh, kiến nghị liên quan đến việc gây phiền hà, sách nhiễu.

6. 100% hồ sơ thủ tục hành chính phải được thanh toán trực tuyến.

7. 100% phản ánh, kiến nghị của người dân gửi qua Hệ thống phản ánh hiện trường được tiếp nhận và xử lý.

8. 80% người dân từ 14 tuổi trở lên có cài đặt và sử dụng nền tảng iGiaLai.

9. 100% cán bộ, công chức, viên chức của xã được tập huấn, hướng dẫn và áp dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giải quyết công việc.

10. 90% người dân trên địa bàn xã từ 14 tuổi trở lên được hướng dẫn, tiếp cận và được trang bị kiến thức cơ bản về chuyển đổi số thông qua phong trào “Bình dân học vụ số”.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Về chính quyền số

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn xã trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác chuyển đổi số tại xã.

- Từng bước hoàn thiện hạ tầng số, nền tảng số và các điều kiện cần thiết phục vụ triển khai chuyển đổi số tại xã.

- Tập trung triển khai, khai thác hiệu quả các nền tảng số thiết yếu, dùng chung nhằm phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành tại xã Tây Sơn, gồm: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành; Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; Hệ thống phòng họp không giấy; Hệ thống theo dõi nhiệm vụ; Hệ thống báo cáo kinh tế - xã hội 2 cấp...

- Xây dựng, chuẩn hóa, cập nhật và khai thác hiệu quả các hệ thống bản đồ số phục vụ công tác quản lý của địa phương, bao gồm: cơ sở dữ liệu địa chính, bản đồ số nhà, hệ thống định danh địa điểm, dữ liệu quản lý khoáng sản, tiện ích phản ánh hiện trường và các ứng dụng số khác phục vụ quản trị địa phương.

- Nâng cao trình độ, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức tại xã, nhất là việc sử dụng các nền tảng số dùng chung, công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) để giải quyết các công việc hằng ngày tại cơ quan nhằm nâng cao năng suất, chất lượng công việc.

2. Về kinh tế số

- Tăng cường tổ chức các hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh chuyển đổi số thông qua các hoạt động như: quảng bá hình ảnh, thương hiệu sản phẩm OCOP trên các sàn thương mại điện tử, livestream bán hàng, thanh toán không dùng tiền mặt; đẩy mạnh sử dụng hợp đồng điện tử, phần mềm kế toán...

- Tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ triển khai mô hình “Chợ số” tại các chợ truyền thống trên địa bàn xã nhằm thúc đẩy tiêu thương sử dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, quét mã QR, và bán hàng trực tuyến, qua đó giúp hiện đại hóa chợ, nâng cao trải nghiệm mua sắm và thúc đẩy kinh tế số.

- Hỗ trợ xây dựng, quảng bá thông tin du lịch; từng bước hình thành và triển khai các giải pháp du lịch thông minh, phù hợp với tiềm năng, lợi thế của xã.

- Tổ chức rà soát, xây dựng kế hoạch hỗ trợ các hộ kinh doanh đủ điều kiện chuyển đổi thành doanh nghiệp, gắn với định hướng phát triển kinh tế tư nhân và kinh tế số tại địa phương.

3. Về xã hội số

- Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng; triển khai sâu rộng các phong trào “Bình dân học vụ số”, phát huy vai trò hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận và sử dụng công nghệ số trong đời sống.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng thành thạo dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, thương mại điện tử và các nền tảng số thiết yếu phục vụ đời sống, sản xuất, kinh doanh.

- Hướng dẫn người dân đăng ký, kích hoạt và sử dụng hiệu quả tài khoản định danh điện tử (VNeID); gắn việc sử dụng VNeID với thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến toàn trình và các tiện ích số khác.

- Thúc đẩy sử dụng nền tảng số của tỉnh, như tuyên truyền, vận động người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng iGiaLai; khai thác hiệu quả các tiện ích trong ứng dụng iGiaLai như: Camera giao thông, phản ánh hiện trường, dự lịch, thuế...

- Phát huy hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền chính sách thông qua ứng dụng công nghệ đài truyền thanh thông minh, bảo đảm truyền tải kịp thời, chính xác các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến người dân.

4. Về đổi mới sáng tạo

Đẩy mạnh đổi mới sáng tạo cấp xã theo hướng cải tiến phương thức quản lý và phát triển kinh tế – xã hội dựa trên ý tưởng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; khuyến khích sáng kiến từ cơ sở, ưu tiên các mô hình đơn giản, hiệu quả, dễ nhân rộng; gắn với chuyển đổi số và nâng cao chất lượng phục vụ người dân.

5. Về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin

- Hoàn thiện cơ sở hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin, các nền tảng số đáp ứng các tiêu chuẩn, tiêu chí về an toàn thông tin đối với thiết bị, hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý, điều hành và triển khai Đề án 06/CP tại cấp xã.

- Tăng cường tuyên truyền, tập huấn kỹ năng an toàn số cho cán bộ, công chức, Tổ công nghệ số cộng đồng và người dân; nâng cao cảnh giác, khả năng nhận diện, phòng tránh lừa đảo, rủi ro trên môi trường mạng.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành; lồng ghép trong các chương trình, đề án, nhiệm vụ có liên quan theo quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ chủ trì, chủ động rà soát, đề xuất nguồn kinh phí triển khai thực hiện.

3. Khuyến khích huy động các nguồn lực xã hội hóa, nguồn hỗ trợ của doanh nghiệp công nghệ, viễn thông, tổ chức, cá nhân để tham gia triển khai các nội dung phù hợp, bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành của tỉnh

- Căn cứ danh mục nhiệm vụ của Kế hoạch này và theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ phải phê duyệt kịch bản chi tiết các bước để triển khai thực hiện.

- Chủ động phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan liên quan và các doanh nghiệp đồng hành để hỗ trợ, hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã Tây Sơn tổ chức triển khai thực hiện có đảm bảo hiệu quả, chất lượng đối với các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

- Thường xuyên cập nhật, báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp).

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Chủ trì, làm đầu mối phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân xã Tây Sơn theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai Kế hoạch; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, kịp thời báo cáo và tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo các khó khăn, vướng mắc.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị cập nhật đầy đủ nội dung, kết quả sản phẩm công việc định kỳ hằng tuần trên nền tảng số do Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Khung tiêu chí và phương pháp đánh giá, xét công nhận “Xã hạt nhân về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Chủ trì, hướng dẫn và đánh giá, xét công nhận “Xã hạt nhân về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”.

- Hướng dẫn xã rà soát tổng thể các hạng mục công nghệ thông tin cần đầu tư, nâng cấp, mở rộng để đảm bảo đáp ứng mô hình xã hạt nhân về chuyển đổi số trên cơ sở tiết kiệm, tránh lãng phí.

4. Ban Thường vụ Tỉnh đoàn

Căn cứ danh mục nhiệm vụ của Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân xã Tây Sơn, phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của đoàn viên, thanh niên; tổ chức hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trong tuyên truyền, hướng dẫn và hỗ trợ người dân tham gia chuyển đổi số toàn diện trên địa bàn xã.

5. Ủy ban nhân dân xã Tây Sơn

- Căn cứ Kế hoạch, chủ động xây dựng kịch bản chi tiết, cụ thể các bước để tổ chức thực hiện. Trong đó, lưu ý ưu tiên bố trí nguồn nhân lực để phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham gia triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát hiện trạng, nhu cầu, điều kiện hạ tầng, nhân lực để triển khai các nhiệm vụ phù hợp.

- Định kỳ hằng tuần báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh) tổng hợp

6. Báo và Phát thanh, Truyền hình Gia Lai

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về nội dung và kết quả triển khai Kế hoạch bằng nhiều hình thức phù hợp; xây dựng, đăng tải các tin, bài, phóng sự, chuyên mục phản ánh quá trình triển khai mô hình xã hạt nhân số tại xã Tây Sơn; kịp thời tuyên truyền các mô hình, cách làm hay, hiệu quả trong chuyển đổi số tại địa phương, góp phần nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp và tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

Yêu cầu các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Văn phòng UBND tỉnh) để xem xét, giải quyết./.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH MỤC
NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI XÂY DỰNG MÔ HÌNH “XÃ HẠT NHÂN SÓ” TẠI XÃ TÂY SƠN**
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai)

STT	Nhiệm vụ	Mục tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả (Hoàn thành trong Quý II/2026)
I	CHÍNH QUYỀN SỐ				
1	Xây dựng bản đồ địa chính và hoàn thiện CSDL đất đai.	Hoàn thành CSDL địa chính và chỉnh lý, cập nhật CSDL đất đai đảm bảo đúng, đủ, sạch, sống.	Sở NN&MT	Sở KH&CN, Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, UBND xã	CSDL đất đai
2	(1) Đánh số và gắn biển số nhà, công trình xây dựng. (2) Định danh địa điểm.	Đánh số và gắn biển số nhà đảm bảo việc quản lý thông tin, dữ liệu về địa chỉ của tổ chức, cá nhân; đảm bảo về việc tích hợp, kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia, cơ sở dữ liệu khác có liên quan khi có yêu cầu.	Sở Xây dựng	Sở KH&CN, UBND xã	(1) Danh sách số nhà, công trình xây dựng được đánh số và gắn biển theo tuyến đường/khu vực (2) Địa chỉ số – dữ liệu số hóa
3	Quản lý, giám sát việc khai thác khoáng sản trên địa bàn xã	Hệ thống theo dõi việc khai thác, quản lý khoáng sản được sử dụng phục vụ công tác quản lý nhà nước	Sở NN&MT	Sở KH&CN, UBND xã	Hệ thống giám sát khai thác khoáng sản
4	Hệ thống điều hành thông tin kinh tế xã hội cấp xã.	Theo dõi các chỉ tiêu KT-XH; các chỉ tiêu phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của xã	Sở KH&CN, Sở Tài chính	Văn phòng UBND, UBND xã; Doanh	Hệ thống dashboard phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành

STT	Nhiệm vụ	Mục tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả (Hoàn thành trong Quý II/2026)
				nghiệp đồng hành	
5	Triển khai phòng họp không giấy	Các cuộc họp UBND xã được triển khai trên nền tảng số	Văn phòng UBND tỉnh	UBND xã	Vận hành phòng họp thông minh
6	Triển khai phòng họp trực tuyến đáp ứng yêu cầu phục vụ hội nghị trực tuyến	Phòng họp trực tuyến đảm bảo các tiêu chuẩn âm thanh, ánh sáng, chất lượng hình ảnh, tính trang trọng và phải có phương án dự phòng	Văn phòng UBND tỉnh	Sở KH&CN, UBND xã	Phòng họp trực tuyến
7	Phần mềm theo dõi, đánh giá công chức (KPI)	100% công chức được theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ bằng KPI	Sở Nội vụ	Văn phòng UBND tỉnh, Sở KH&CN, UBND xã	Đánh giá KPI qua hệ thống
8	Xây dựng Trung tâm phục vụ hành chính công kiểu mẫu	Xây dựng Trung tâm Phục vụ hành chính công kiểu mẫu tại xã theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số nhằm nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.	Văn phòng UBND tỉnh	UBND xã Tây Sơn	Trung tâm PVHCC kiểu mẫu
9	Tập huấn, hướng dẫn ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và Bình dân học vụ số	Cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo sử dụng AI	Văn phòng UBND tỉnh, Tỉnh đoàn	UBND xã	cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn sử dụng AI
10	Trang thông tin điện tử cấp xã	Tích hợp, cung cấp đầy đủ các thông tin về tình hình hoạt động của địa phương và các thông tin phù hợp khác theo quy định của pháp luật để người dân dễ dàng tra cứu, tiếp cận	Văn phòng UBND tỉnh	UBND xã	Trang thông tin điện tử cấp xã đảm bảo cung cấp đầy đủ các thông tin theo quy định tại
11	Ứng dụng lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của	Triển khai kênh tương tác lấy ý kiến về sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp	Văn phòng UBND tỉnh	UBND xã	Ứng dụng lấy ý kiến trực tuyến

STT	Nhiệm vụ	Mục tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả (Hoàn thành trong Quý II/2026)
	người dân, doanh nghiệp trực tuyến	thông qua giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính			
12	Triển khai Học bạ số	Triển khai học bạ số đại trà cho các cơ sở giáo dục phổ thông. Đồng thời, tích hợp dữ liệu học bạ số vào ứng dụng VneID, triển khai tuyển sinh đầu cấp, chuyển trường cho học sinh, xác nhận kết quả học tập của học sinh, thực hiện các thủ tục hành chính trực tuyến sử dụng dữ liệu học bạ số.	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND xã, Trường học	Học bạ số
13	Triển khai phần mềm Trường học số	Triển khai phần mềm Trường học số nhằm chuyển đổi tư duy từ quản lý hồ sơ giấy sang quản trị điện tử; tích hợp sâu tạo thành một nền tảng chung (bao gồm các phân hệ quản lý nhân sự, quản lý dạy và học, quản lý tài chính, quản lý cơ sở vật chất và chuyên môn; thanh toán không dùng tiền mặt; Kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch bài dạy, quản lý và sắp xếp thời khóa biểu tự động, dạy học, sinh hoạt chuyên môn, hội họp bằng hình trực tuyến ...).	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND xã, Trường học	Trường học số
14	Số hóa tài liệu lưu trữ, ưu tiên số hóa tài liệu có giá trị vĩnh viễn, những tài liệu cần thiết, có tần suất sử dụng cao	100% Tài liệu được số hóa, lưu trữ theo quy định	UBND xã	Sở Nội vụ	Kết quả số hóa tài liệu

STT	Nhiệm vụ	Mục tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả (Hoàn thành trong Quý II/2026)
II	KINH TẾ SỐ				
15	Triển khai mô hình Chợ số	50% hộ kinh doanh tham gia nền tảng TMĐT	Sở Công Thương	UBND xã	Mô hình Chợ số hoạt động
16	Du lịch số xã Tây Sơn	Giới thiệu và triển khai các giải pháp du lịch thông minh nhằm quảng bá, khai thác hiệu quả các tiềm năng và thế mạnh du lịch của địa phương, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội của xã	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Văn phòng UBND tỉnh, Sở KH&CN, UBND xã	Các điểm du lịch của xã được quảng bá trên các nền tảng số
17	Hướng dẫn triển khai Nghị quyết 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân trọng tâm là chuyển đổi hộ kinh doanh thành doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh phát triển	Nâng cao hiệu quả hoạt động đối với doanh nghiệp và hộ kinh doanh; tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp và hộ kinh doanh chuyển đổi số, bao gồm việc áp dụng công nghệ vào quản lý doanh thu, thanh toán điện tử, sử dụng hợp đồng điện tử và tuân thủ thuế theo phương pháp kê khai (thay thế thuế khoán).	Sở Tài chính	UBND xã	Chuyển đổi từ 25 – 30 hộ kinh doanh thành doanh nghiệp; 50% doanh nghiệp và hộ kinh doanh được hỗ trợ chuyển đổi số
18	Tổ chức hoạt động quảng bá, nâng cao hình ảnh, thương hiệu sản phẩm chủ lực, đặc trưng hoặc sản phẩm OCOP (nếu có) của địa phương được đưa lên sàn thương mại điện tử	Quảng bá, nâng cao thương hiệu sản phẩm OCOP (Điểm OCOP, cà phê OCOP, tuyến phố OCOP, công viên sáng tạo OCOP,...) gắn với các hoạt động văn hóa, du lịch có lợi thế. Ưu tiên sử dụng sản phẩm OCOP làm quà tặng, quà biếu trong các hoạt động đối ngoại, các sự kiện của địa phương được đưa lên sàn chứng thương mại điện tử	Sở Công Thương	Sở NN&MT, UBND xã	Sản phẩm chủ lực, đặc trưng hoặc sản phẩm OCOP (nếu có) của địa phương được đưa lên sàn thương mại điện tử
19	Ứng dụng công nghệ số	Xây dựng mô hình HTX ứng dụng công	Sở NN&MT	UBND xã	Ứng dụng truy xuất

STT	Nhiệm vụ	Mục tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả (Hoàn thành trong Quý II/2026)
	trong sản xuất/kinh doanh nông nghiệp	nghệ số trong quản lý sản xuất và truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông nghiệp, có sự tham gia của người dân.			nguồn gốc sản phẩm nông nghiệp
III	XÃ HỘI SỐ				
20	Triển khai bệnh án điện tử	100% hồ sơ bệnh án số	Sở Y tế	UBND xã, Trạm Y tế xã	Hệ thống bệnh án điện tử
21	Trạm y tế triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử và áp dụng thanh toán không dùng tiền mặt	100% hồ sơ sức khỏe điện tử và áp dụng thanh toán không dùng tiền mặt	Sở Y tế	UBND xã, Trạm Y tế xã	Hồ sơ sức khỏe điện tử và áp dụng thanh toán không dùng tiền mặt
22	Bình dân học vụ số cho giáo viên và học sinh	Triển khai Phong trào ứng dụng AI trong thiết kế bài giảng và phát triển học liệu số ở các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông dựa trên Khung năng lực số (Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025).	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND xã, Trường học	Giáo viên và học sinh phải tham gia khóa học “Bình dân học vụ số”.
23	Thí điểm giáo dục STEM và phòng học thông minh	Triển khai thí điểm giáo dục STEM và phòng học thông minh cho ít nhất 01 trường trên địa bàn xã	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở KHCN, Sở Tài chính, UBND xã	Phòng học thông minh
24	Xây dựng “Kênh truyền thông, kết nối giữa nhà trường và gia đình”	Ứng dụng công nghệ số tạo môi trường tương tác trao đổi thông tin trực tuyến giữa nhà trường, giáo viên với học sinh, giúp chia sẻ thông tin kế hoạch học tập, kết quả học tập và kế hoạch nhà trường	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND xã, Trường học	App tương tác ngành giáo dục
25	Ứng dụng công nghệ số đổi mới công tác thông tin tuyên truyền và truyền	Xây dựng kênh Zalo OA chính danh “UBND xã Tây Sơn Official” được thiết kế như một “trợ lý số chính thức” của chính	Văn phòng UBND tỉnh	UBND xã	Hệ thống đưa vào vận hành

STT	Nhiệm vụ	Mục tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả (Hoàn thành trong Quý II/2026)
	thông chính sách trên địa bàn	quyền xã; đào tạo, tập huấn kiến thức về chuyển đổi số cho 100% cán bộ, công chức, viên chức thuộc xã; tích hợp Cẩm nang số cộng đồng, cho phép người dân dễ dàng tra cứu thủ tục hành chính, các kỹ năng cơ bản, dịch vụ công thiết yếu.			
26	Truyền thanh thông minh	Hướng dẫn việc ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông trong hoạt động của Đài truyền thanh xã, phường	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	UBND xã	Hệ thống đưa vào vận hành
27	Tổ chức ngày hội khởi nghiệp, ĐMST và chuyển đổi số cộng đồng.	Nâng cao nhận thức toàn xã hội về vai trò của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (KH&CN, ĐMST và CDS) tôn vinh những ý tưởng sáng tạo, đột phá trong mọi lĩnh vực; thúc đẩy phát triển hệ sinh thái ĐMST quốc gia.	UBND xã, Tổ công nghệ số cộng đồng	Văn phòng UBND tỉnh, Sở KH&CN, Tỉnh đoàn,	Sự kiện chuyển đổi số được tổ chức/năm
28	Phát triển công dân số	Mỗi công dân từ 14 tuổi trở lên là một công dân số	Công an tỉnh	Tinh đoàn, UBND xã	Công dân số
29	Triển khai ứng dụng iGiaLai cho công dân trên địa bàn xã	Công dân từ 14 tuổi trở lên trên địa bàn xã có cài đặt sử dụng ứng dụng iGiaLai	Sở KH&CN	UBND xã, Tỉnh đoàn	Công dân cài đặt sử dụng ứng dụng iGiaLai
30	Triển khai hệ thống phản ánh hiện trường	100% phản ánh hiện trường gửi trên Hệ thống được xử lý kịp thời	Sở KH&CN	UBND xã	Hệ thống phản ánh hiện trường
31	Triển khai camera giám sát an ninh	Triển khai hệ thống camera giám sát an ninh, trật tự, xử lý vi phạm và điều hành giao thông, kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và chia sẻ dữ liệu với Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh	Sở KH&CN	UBND xã, Công an tỉnh	Camera giám sát an ninh

STT	Nhiệm vụ	Mục tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả (Hoàn thành trong Quý II/2026)
		theo Quyết định số 502/QĐ-TTg ngày 28/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ			
32	Xây dựng cẩm nang số cho người dân	Người dân được cung cấp tài liệu hướng dẫn kỹ năng số	Tỉnh đoàn	UBND xã	Bộ tài liệu cẩm nang số
33	Triển khai mở rộng nâng cấp hạ tầng mạng viễn thông	Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông triển khai mở rộng, nâng cấp hạ tầng mạng nhằm bảo đảm phủ sóng băng rộng di động (4G/5G) và cải thiện chất lượng, tốc độ truy nhập Internet trên địa bàn xã. Đồng thời, hỗ trợ phát triển hạ tầng và dịch vụ số tại các khu vực công cộng và khu dân cư, bảo đảm kết nối Internet ổn định, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận, sử dụng hiệu quả các nền tảng và dịch vụ số, góp phần thúc đẩy phát triển xã hội số và kinh tế số tại địa phương.	Sở KH&CN	Doanh nghiệp viễn thông	Hạ tầng số phủ toàn xã
IV	ĐỔI MỚI SÁNG TẠO				
34	Xây dựng các Mô hình khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	Thúc đẩy hình thành các mô hình khởi nghiệp đổi mới sáng tạo gắn với chuyển đổi số tại xã, ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh và dịch vụ; qua đó phát triển kinh tế số và nâng cao năng lực số cho cộng đồng.	Tỉnh đoàn	Văn phòng UBND tỉnh; UBND xã	Danh mục ý tưởng khởi nghiệp
35	Câu lạc bộ sáng tạo trẻ cấp xã	Có ít nhất 01 câu lạc bộ sáng tạo trẻ cấp xã được thành lập	Tỉnh đoàn	Văn phòng UBND tỉnh; UBND xã	
V	AN TOÀN, AN NINH THÔNG TIN				

STT	Nhiệm vụ	Mục tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả (Hoàn thành trong Quý II/2026)
36	Hệ thống công nghệ thông tin của xã phải đáp ứng các yêu cầu về an toàn, an ninh thông tin theo quy định	Các hệ thống thông tin phục vụ hoạt động của UBND xã phải được phê duyệt hồ sơ đề xuất bảo đảm an ninh mạng (đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin); được kiểm tra, đánh giá an ninh mạng định kỳ	Công an tỉnh	UBND xã	Phê duyệt hồ sơ đề xuất bảo đảm an ninh mạng (đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin)
37	Triển khai các giải pháp bảo vệ thiết bị đầu cuối và an toàn thông tin cơ bản	Các thiết bị đầu cuối phải được bảo vệ và đảm bảo an toàn thông tin cơ bản; thực hiện sao lưu dữ liệu định kỳ	Công an tỉnh	UBND xã	Báo cáo kết quả thực hiện